

việc theo kịp gồm có 2 tiểu đội trưởng, 2 lái xe, 8 chiến sĩ cộng là 12 người. Nhưng nếu là xe bơm thì xe đó có 2 tiểu đội gồm có 2 tiểu đội trưởng, 2 lái xe, 12 chiến sĩ cộng là 16 người. Nếu đội đó có thêm một xe dự trữ thì xe dự trữ không có biên chế. Để tiết kiệm nhân lực, các chiến sĩ thường trực kiêm nhiệm điện thoại viên. Nơi nào có đài quan sát ở ngay tại doanh trại hay gần doanh trại thì thêm 2 chiến sĩ luân phiên làm công tác quan sát. Nhưng nếu đài quan sát ở cách xa doanh trại 3 cây số trở lên thì biên chế cho đài quan sát sẽ là 4 người.

Đề bảo đảm cho sự sẵn sàng chiến đấu của đội chữa cháy chuyên nghiệp, đề phòng các trường hợp đau ốm đi nghỉ phép, đi học, v.v... phải có lực lượng dự trữ không quá 10% tổng số biên chế của đội chữa cháy chuyên nghiệp.

Nếu đội chữa cháy chuyên nghiệp có từ 2 xe chiến đấu trở lên thì ngoài số tiểu đội biên chế cho các xe chiến đấu ra, phải có thêm 2 trung đội trưởng và một tổ trưởng lái xe. Trung đội trưởng thường trực chỉ huy chiến đấu, tổ trưởng lái xe phụ trách chung các xe, và khi cần thay thế người lái xe của ekip thường trực bị ốm.

Đề việc điều động lực lượng và phương tiện chiến đấu khi có cháy được nhanh chóng, bảo đảm công tác phối hợp chiến đấu của các đội chữa cháy có hiệu quả, đội chữa cháy chuyên nghiệp có từ 2 xe chiến đấu trở lên, các chiến sĩ phải đi chữa cháy không kiêm nhiệm giữ điện thoại được thì phải có 2 điện thoại viên chuyên môn luân phiên thường trực.

Đối với những thành phố lớn tập trung cơ sở kinh tế, văn hóa và dân cư sống đông đúc, có thể có nhiều đội chữa cháy chuyên nghiệp phụ trách từng khu vực của thành phố như trường hợp của Hà-nội Hải-phòng, thì đội phó đội phòng cháy và chữa cháy chuyên nghiệp kiêm nhiệm đội trưởng của đội chữa cháy ở khu trung tâm, còn các đội chữa cháy khác có thêm 1 đội trưởng. Trong trường hợp này đội phòng cháy và chữa cháy chuyên nghiệp có thể có bộ phận văn thư quản trị nhỏ, còn nói chung, các đội phòng cháy và chữa cháy chuyên nghiệp không có bộ phận văn thư quản trị.

Đề hợp lý hóa tổ chức và chuyên môn hóa công nhân, Hà-nội có tổ chữa máy để sửa chữa xe chung cho các địa phương.

Các Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh căn cứ vào những nguyên tắc chung nói trên, ra quyết định thành lập đội phòng cháy và chữa cháy chuyên nghiệp cho địa phương mình, ấn định con số biên chế cụ thể, và báo cáo cho Bộ biết.

Việc bổ nhiệm đội trưởng và đội phó của đội phòng cháy và chữa cháy chuyên nghiệp khu, thành phố, tỉnh làm theo thủ tục bổ nhiệm Sở trưởng, Sở phó, Ty trưởng, Ty phó hiện nay. Ủy ban hành chính đề nghị, Bộ ra quyết nghị bổ nhiệm.

Về chế độ phục vụ, phù hiệu, cấp hiệu của đội phòng cháy và chữa cháy chuyên nghiệp khu, thành phố, tỉnh, Bộ Nội vụ sẽ nghiên cứu quy định và trình Hội đồng Chính phủ duyệt.

Hà nội, ngày 9 tháng 2 năm 1962

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Thủ trưởng

LÊ TẮT ĐẮC

ỦY BAN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC

THÔNG TƯ số 278-VB/CQL ngày 10-2-1962 ban hành định mức sử dụng vật liệu.

Kính gửi: Các Bộ,

Các Tổng cục,

Các Ủy ban hành chính và Ủy ban kế hoạch các khu, thành, tỉnh.

Song song với việc ban hành định mức năng suất lao động số 1073, tháng 5-1959, Ủy ban kế hoạch Nhà nước đã ban hành bằng định mức tạm thời về việc sử dụng vật liệu số 1080 để áp dụng cho các công trình nhà cửa dân dụng và công nghiệp.

Trong 2 năm qua bằng định mức vật liệu đó đã được áp dụng trong việc lập đơn giá, lập dự toán và thanh quyết toán giữa A và B đồng thời nó đã nâng cao thêm ý thức tiết kiệm vật liệu của cán bộ và công nhân trên các công trường như đã có Công ty, công trường tận dụng các phế phẩm để thay thế cho các vật liệu hiếm hoặc đã đấu tranh giảm bớt mức hao hụt vật liệu mà Nhà nước đã quy định.

Tuy vậy những hiện tượng sử dụng vật liệu không hợp lý và hiện tượng bảo quản vật liệu không tốt còn khá phổ biến; tình trạng lãng phí về vật liệu còn nghiêm trọng cần phải ra sức khắc phục.

Trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, nhiệm vụ xây dựng cơ bản rất to lớn, cần phải đẩy mạnh tốc độ xây dựng, tiết kiệm vật liệu, nâng cao chất lượng công trình và hạ giá thành xây dựng. Ủy ban kế hoạch Nhà nước ban hành bằng định mức vật liệu số 277-UB/CQL kèm theo thông tư này để thay thế bằng định mức vật liệu số 1080-UB/CQL.

I. NỘI DUNG BẢNG ĐỊNH MỨC VẬT LIỆU MỚI.

Bảng định mức vật liệu mới gồm 3 phần:

1. Phần định mức vật liệu cho các loại công tác có 82 định mức.

2. Phần định mức hao hụt vật liệu, có 27 định mức.

3. Phần phụ lục gồm có một bảng thành phần pha trộn các loại vữa.

Việc xây dựng bảng vật liệu mới này đã dựa vào số liệu thống kê của các ngành xây dựng cơ bản và đã được sự góp ý của các Bộ, các ngành và các địa phương. Bảng định mức vật liệu mới này sẽ là một nhân tố đẩy mạnh việc quản lý và sử dụng tốt vật liệu trên các công trường nhằm thực hiện phương châm cần kiệm xây dựng nước nhà của Đảng và Nhà nước.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH ÁP DỤNG

Bảng định mức vật liệu số 277-UB/CQL sẽ chính thức áp dụng kể từ ngày ban hành, nó cần được áp dụng trong mọi công tác xây dựng cơ bản về công trình công nghiệp và dân dụng từ việc lập đơn giá lập dự toán, thanh quyết toán với đơn vị thi công đến việc áp dụng trong công tác thi công.

— Đối với các công trình đang làm dở mà khối lượng còn ít và thời gian thi công còn quá ngắn thì áp dụng theo công văn số 1055-TC/NHKT/TH ngày 19-12-1961 của Bộ Tài chính để thanh toán.

— Đối với các công trình đang làm dở mà khối lượng còn nhiều thì phải áp dụng định mức vật liệu mới, trừ những bộ phận công trình nào đã thi công với định mức cũ thì những bộ phận công trình ấy thanh toán theo định mức cũ.

— Đối với công trình mới thì phải áp dụng hoàn toàn định mức vật liệu mới.

2. Các Công ty, công trường có trách nhiệm quản lý chặt chẽ vật liệu xây dựng, từ việc mua sắm, cung cấp, bảo quản đến việc sử dụng vật liệu.

a) Thực hiện đầy đủ các thủ tục về kế toán vật liệu từ lúc mua sắm vật liệu đến lúc sử dụng để có thể hạch toán số vật liệu đã dùng cho mỗi hạng mục công trình.

b) Cung cấp vật liệu cho công nhân trên cơ sở khối lượng xây dựng tính toán với định mức và cho từng hạng mục công trình, không được mang vật liệu cấp phát cho công trình này dùng vào công trình khác.

c) Thống kê hàng ngày việc tiêu dùng vật liệu trên công trường nhằm khống chế việc sử dụng vật liệu theo định mức của Nhà nước, chấm dứt mọi hiện tượng lãng phí hàng ngày có thể xảy ra như rơi vãi và sử dụng không hợp lý, v.v...

d) Áp dụng triệt để bản điều lệ số 04-UB/CQL ngày 28-1-1961 của Ủy ban kế hoạch về việc bảo quản vật liệu, để bảo đảm phẩm chất vật liệu, tránh tình trạng hư hỏng mất mát.

e) Triệt để áp dụng quy phạm kỹ thuật thi công, để bảo đảm chất lượng xây dựng, tránh hiện tượng làm xong nhưng phải sửa chữa, hay làm hỏng phải phá đi làm lại gây lãng phí vật liệu.

3. Các cơ quan, các ngành và các địa phương lãnh đạo các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng có trách nhiệm kiểm tra các cơ sở sản xuất bảo đảm

phẩm chất và thống nhất quy cách vật liệu xây dựng và bắt buộc các cơ sở áp dụng đúng quy phạm kỹ thuật trong việc sản xuất vật liệu.

4. Các Ủy ban kế hoạch các địa phương và Công ty, công trường có trách nhiệm thống kê, theo dõi tình hình sử dụng vật liệu và cứ 3 tháng một lần báo cáo về việc thực hiện định mức vật liệu.

— Đối với các Công ty, công trường trực thuộc Bộ Kiến trúc, các công trường trực thuộc Bộ Công nghiệp nặng thì báo cáo gửi 1 bản lên Bộ, 1 bản lên Ủy ban kế hoạch Nhà nước và 1 bản đến Ủy ban kế hoạch địa phương.

— Các Ủy ban kế hoạch địa phương chỉ tập hợp tình hình thực hiện định mức của Nhà nước ở các công trường do địa phương quản lý để báo cáo lên Ủy ban kế hoạch Nhà nước.

III. NHỮNG BIỆN PHÁP ÁP DỤNG

Việc thi hành tốt các định mức sử dụng vật liệu mới của Ủy ban kế hoạch Nhà nước là một vấn đề hết sức quan trọng, vì vật liệu xây dựng chiếm khoảng từ 70 đến 78% giá thành xây dựng. Nó là một yếu tố quyết định việc tiết kiệm vật liệu và hạ giá thành xây dựng, giúp cho các công trường có cơ sở hạch toán kinh tế được dễ dàng và giảm bớt được những khó khăn trong việc cung cấp vật liệu.

Sau đây là mấy điểm cần làm trong việc chấp hành bản thông tư :

1. Tăng cường công tác tư tưởng trong cán bộ và công nhân làm cho anh em thấy rõ được tầm quan trọng của việc thực hiện định mức vật liệu, và lấy việc thực hiện tốt định mức vật liệu làm một trong những mục tiêu phấn đấu thi đua của cán bộ và công nhân để hoàn thành tốt kế hoạch và hạ giá thành xây dựng.

Trong phong trào thi đua cần lãnh đạo cán bộ công nhân triệt để chấp hành đúng quy phạm kỹ thuật thi công và định mức vật liệu và kiên quyết khắc phục mọi biểu hiện tư tưởng cung cấp, hoặc chỉ cốt được việc mà không quan tâm đến định mức vật liệu.

2. Các đơn vị thi công phải tuyệt đối tôn trọng quy cách, liều lượng mà cơ quan thiết kế hay cơ quan phụ trách quản lý kỹ thuật đã quy định, không được tự ý thêm bớt vật liệu xây dựng.

Trong khi thi công, nếu có sáng kiến mà sáng kiến đó làm thay đổi quy cách, phẩm chất hay liều lượng của cấu kiện thì phải được bộ phận kỹ thuật và thiết kế xác nhận mới được tiến hành.

3. Các cơ quan thiết kế, thi công cần nghiên cứu các biện pháp thi công tiên tiến, nhằm mục đích tiết kiệm vật liệu xây dựng. Nghiên cứu thay thế đá giáo tre bằng đá giáo công cụ như ghế xây, giáo ngoài cửa sổ, giáo treo... thay ván khuôn bằng khuôn tre để đúc bê tông, dùng liều lượng vữa có pha xà phòng; tránh dùng xi măng, cốt thép vào những công trình hay bộ phận công trình có thể tránh được, v.v...

4. Đề việc thi hành bằng định mức vật liệu mới đạt kết quả tốt, Ủy ban kế hoạch Nhà nước đề nghị các Bộ và các Ủy ban hành chính và Ủy ban kế hoạch khu, thành, tỉnh kiểm tra, đôn đốc các cơ sở thi hành nghiêm chỉnh các định mức vật liệu mới theo như các điều đã quy định trong thông tư này.

Hà nội, ngày 10 tháng 2 năm 1962

K.T. Chủ nhiệm Ủy ban kế hoạch
Nhà nước

Phó chủ nhiệm

NGUYỄN CÔN

THÔNG TƯ số 279-UB/CQL ngày 10-2-1962 giải thích thông tư số 278-UB/CQL ngày 10-2-1962 nói trên.

Kính gửi : Các Bộ,
Các Tổng cục,
Các Ủy ban hành chính và
Ủy ban kế hoạch các khu,
thành, tỉnh.

Tiếp theo thông tư số 278 — UB/CQL ngày 10-2-1962, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước cho ban hành bằng định mức sử dụng vật liệu trong xây dựng cơ bản. Sau đây Ủy ban nêu rõ về những điều cụ thể để áp dụng thông tư ấy :

Bằng định mức sử dụng vật liệu này thay thế cho bằng định mức tạm thời số 1080 — UB/CQL ngày 19-5-1959 và sẽ áp dụng trong việc lập đơn giá, dự toán, thanh quyết toán và thi công các công trình kiến thiết cơ bản dân dụng và công nghiệp kể từ ngày ban hành.

Để bảo đảm việc thực hiện định mức sử dụng vật liệu, các cơ quan có liên quan đến công tác kiến thiết cơ bản cần lãnh đạo việc sản xuất vật liệu và việc sử dụng vật liệu xây dựng một cách chặt chẽ, bảo đảm phẩm chất và quy cách vật liệu để việc sử dụng được tiết kiệm.

I. VỀ VIỆC SẢN XUẤT VÀ CUNG CẤP VẬT LIỆU XÂY DỰNG

1. Các Bộ phụ trách sản xuất vật liệu xây dựng và các Ủy ban kế hoạch các khu, thành, tỉnh cần kiểm tra đôn đốc các cơ sở sản xuất triệt để áp dụng « Quy phạm kỹ thuật » số 63 — UB/CQL ngày 12-6-1961 của Ủy ban kế hoạch Nhà nước trong việc sản xuất để bảo đảm phẩm chất và quy cách vật liệu, dù là những cơ sở sản xuất quốc doanh, hợp tác xã hay tư nhân cũng vậy.

2. Các cơ sở sản xuất phải cung cấp vật liệu đúng phẩm chất và quy cách mà Nhà nước đã quy định.

Về số lượng hai bên mua bán phải cân, đong, đo, cụ thể, chính xác, không được mua, bán theo đóng và ước lượng số lượng qua loa. Các cơ sở sản xuất gỗ phải cố gắng cung cấp gỗ theo chiều dài thiết kế để công trường khỏi phải cắt bỏ lãng phí.

3. Các cơ quan thiết kế căn cứ vào các cơ gỗ xếp thống nhất đã quy định trong thông tư số 10 — CP ngày 26-10-1960 của Thủ tướng phủ trong việc thiết kế các bộ phận bằng gỗ để việc sử dụng gỗ được tiết kiệm.

Các cơ quan thiết kế còn có nhiệm vụ tính toán khối lượng công trình theo đúng thiết kế (tiền lượng công tác) như điều lệ bao thầu thiết kế đã quy định để đơn vị thi công có căn cứ chính xác dự trữ và sử dụng vật liệu đúng yêu cầu, không được ước tính sơ sài khối lượng bằng khái toán như hiện nay.

4. Các xưởng xếp gỗ cung cấp cần lựa chọn gỗ xếp trước và phải khô, vừa tiết kiệm được gỗ, vừa đảm bảo phẩm chất gỗ.

II. VỀ VIỆC SỬ DỤNG VẬT LIỆU XÂY DỰNG TRÊN CÁC CÔNG TRƯỜNG

Các công ty và công trường phải quản lý chặt chẽ vật liệu, từ việc mua sắm đến việc bảo quản và sử dụng vật liệu trên công trường, cụ thể là phải :

1. Thực hiện đầy đủ và rành mạch mọi thủ tục về kế toán vật liệu như : khi mua vật liệu phải có hội đồng kiểm tra phẩm chất, qui cách và số lượng (nếu cần phải thí nghiệm phẩm chất), khi nhập kho phải qua nghiệm thu, như vậy để xác định rõ trách nhiệm của các bộ phận : thu mua, thu kho, bảo quản và sử dụng, tránh tình trạng mua nhiều nhập ít, cấp nhiều dùng ít, mất mát rơi vãi hoặc tham ô.

2. Phải cấp phát vật liệu cho từng hạng mục công trình, số lượng cấp phát phải tính toán trên cơ sở khối lượng phải thực hiện định mức của Nhà nước, không mang vật liệu của hạng mục này làm cho hạng mục khác, để tránh tình trạng sử dụng hỗn loạn, để không thể thực hiện được việc sử dụng theo định mức, không thể tổng kết được số lượng vật liệu và không hạch toán được giá thành công trình một cách cụ thể.

3. Cán bộ kỹ thuật của công trường phải căn cứ vào tình hình cụ thể của vật liệu cát sỏi của mỗi nguồn cung cấp và trong mỗi trường hợp mưa nắng (tỷ trọng, trọng lượng) kể hồ, độ ẩm nước, v.v...) mà tính toán ra tỷ lệ phối hợp của vật liệu trong bê tông cho chính xác như « Quy phạm kỹ thuật »... đã hướng dẫn, rồi qua thí nghiệm mà xác định liều lượng pha trộn bê tông cho công trường nhằm bảo đảm yêu cầu cường độ đồng thời tiết kiệm xi măng. Công nhân phải tôn trọng liều lượng pha trộn bê tông đã quy định không được tự tiện thay đổi và phải cân đong vật liệu một cách chính xác, không được ước lượng bằng giành hay sọt.

4. Xây dựng mạch vữa phải đúng bề dày quy định trong « Quy phạm kỹ thuật... ». Để tiết kiệm